

Số: **367/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 324/2026/TLST-HNGĐ ngày 01/04/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
- Anh **Dương Anh H**, sinh năm: 1990

Căn cước công dân (số định danh cá nhân) số: 001090044535 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 01/11/2022.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 5B, B, phường H, thành phố Hà Nội.
- Chị **Nguyễn Thị Như Q**, sinh năm: 1996.

Căn cước công dân (số định danh cá nhân) số: 001196027343 do Cục cảnh sát quản lý về TTXH cấp ngày 01/11/2022.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 5B, B, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Dương Anh H và chị Nguyễn Thị Như Q tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, Hà Nội (nay là Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 04/4/2016 (số 46). Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 03 tháng 04 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Anh H và chị Nguyễn Thị Như Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Anh H và chị Nguyễn Thị Như Q xác nhận có 02 con chung là cháu Dương Quỳnh A, sinh ngày 04/7/2016 và cháu Dương Bảo K, sinh ngày 11/12/2022. Ngoài ra anh chị không còn con riêng con chung nào khác. Các con chung sức khỏe bình thường. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị: anh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 con chung và chị Q đóng góp **01 (một) triệu đồng/con/tháng** kể từ tháng 04/2026 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Q có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

Động sản và bất động sản: Anh Dương Anh H và chị Nguyễn Thị Như Q trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- Về công nợ: Anh Dương Anh H và chị Nguyễn Thị Như Q trình bày không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Dương Anh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo Biên lai số: BLTU/26E 0007003 ngày 24/03/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Nội
- UBND phường (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ việc DS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hồng Hạnh

